

Huế, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**BIÊN BẢN BÀN GIAO CÔNG TRÌNH ĐỂ QUẢN LÝ
SỬ DỤNG, VẬN HÀNH KHAI THÁC**

Tên dự án: Dự án: Đường Đào Tấn nối dài (Đoạn từ đường Phan Bội Châu đến đường Điện Biên Phủ).

Tên gói thầu 4: Toàn bộ phần xây lắp công trình.

Địa điểm: Phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Hạng mục: Vía hè, thoát nước mưa, thoát nước thải, hào kỹ thuật, điện chiếu sáng, tín hiệu giao thông.

I. Thành phần tham gia:

1. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông Thừa Thiên Huế

Ông: Nguyễn Đình Quyền

Chức vụ: Phó giám đốc

Ông: Lê Bá Thanh Điền

Chức vụ: Trưởng phòng TVGS

Ông: Đào Đại Nam

Chức vụ: Tư vấn giám sát

2. Đại diện nhà thầu thi công: Công ty CP ĐTXD và TM Thiên Phát Thịnh.

Ông: Trần Ngọc Sự

Chức vụ: Giám đốc

Ông: Hồ Xuân Anh

Chức vụ: Chỉ huy trưởng

3. Đại diện cơ quan tiếp nhận:

a. Đại diện Phòng Quản lý đô thị thành phố Huế

Ông: Lê Tuấn Vĩnh

Chức vụ: Phó Trưởng phòng

Ông:

Chức vụ:

b. Đại diện Phòng tài chính kế hoạch thành phố Huế

Ông: Lê Thăng Long

Chức vụ: Phó trưởng phòng

Ông:

Chức vụ:

c. Đại diện đơn vị quản lý – sử dụng: Công ty CP Môi trường và CT đô thị Huế

Ông: Trần Quốc Khánh

Chức vụ: Tổng giám đốc

Ông: Hùng Hữu Danh

Chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật

Ông: Nguyễn Hoàng Phúc

Chức vụ: Kỹ thuật

Ông: Hồ Văn Quyền

Chức vụ: Kỹ thuật

Ông: Nguyễn Xuân Tiến

Chức vụ: P.GĐ phụ trách XNTN

Ông: Hoàng Văn Tiến

Chức vụ: Giám đốc XN Điện

II. Thời gian tiến hành nghiệm thu :

Bắt đầu : 9 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2023.

Kết thúc : 11 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2023.

Tại: Hiện trường công trình.



III. Tiến hành bàn giao:

1. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:

a) Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Đào Tấn nối dài (đoạn từ đường Phan Bộ Châu đến đường Điện Biên Phủ), thành phố Huế;
- Quyết định số 2118/QĐ-SXD ngày 22/7/2020 của Sở xây dựng Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt thiết kế và dự toán xây dựng công trình Đường Đào Tấn nối dài (đoạn từ đường Phan Bộ Châu đến đường Điện Biên Phủ), thành phố Huế;
- Quyết định số 497/QĐ-QLDAGT ngày 03/8/2020 của Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu số 04: Toàn bộ phần xây lắp công trình Đường Đào Tấn nối dài (đoạn từ đường Phan Bộ Châu đến đường Điện Biên Phủ), thành phố Huế;
- Hợp đồng thi công xây lắp số 10/2020/HĐXL ngày 10/9/2020 và các phụ lục hợp đồng đã ký giữa ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình giao thông Thừa Thiên Huế với Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Thiên Phát Thịnh;
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.
 - Bộ tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành.
 - Tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng được áp dụng:
 - + TCVN 5637: 1991 Quản lý chất lượng xây lắp công trình;
 - + TCVN 4447: 2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu ;
 - + TCVN 4085 : 2011 Kết cấu gạch đá - Thi công và nghiệm thu;
 - + TCVN 4453 : 1995 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
 - + TCVN 9115:2019 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu
 - + TCVN 9377 - 1:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần 1 : Công tác lát và láng trong xây dựng;
 - + TCVN 8859-2011: Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - vật liệu thi công và nghiệm thu.
 - + TCVN 8819-2011: Mặt đường bê tông nhựa nóng - yêu cầu thi công và nghiệm thu.
 - + TCXDVN 333:2005 “Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị
 - + TCCS 24 : 2018/TCĐBVN Điều khiển giao thông đường bộ bằng đèn tín hiệu
 - + Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác.
 - Bản vẽ hoàn công;
 - Nhật ký thi công và các hồ sơ có liên quan;
 - Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng.
 - Biên bản kiểm tra hồ sơ tài liệu hoàn thành hạng mục, công trình xây dựng của

INH
QLD
ĐTXD
CÔNG
GIÁC
Y D

cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp: Thông báo số 13/TB-CCGD ngày 09/01/2023 của chi cục giám định xây dựng – Sở xây dựng Thừa Thiên Huế về kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng công trình;

b) Về tiến độ xây dựng công trình:

- Ngày khởi công: Ngày 17 tháng 11 năm 2020
- Ngày hoàn thành: Ngày 22 tháng 9 năm 2022

c) Về công suất đưa vào vận hành khai thác của công trình:

- Theo thực tế đạt được: Đảm bảo đúng theo thiết kế được duyệt.

d) Về biện pháp bảo vệ an toàn lao động, an toàn phòng nổ, phòng cháy, chống ô nhiễm môi trường và an toàn sử dụng:

- Theo thực tế đạt được: Đảm bảo đúng theo thiết kế được duyệt.

e) Qui mô thực hiện chủ yếu:

- Cấp đường thiết kế: Đường phố khu vực – đường phố gom.
- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp III.
- Chiều dài toàn tuyến: 139.91m.
- Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 50\text{km/h}$.
- Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 6,0 + 14,0 + 6,0 = 26,0\text{m}$. Trong đó:
 - + Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 2 \times 7,0\text{m} = 14,0\text{m}$ (gồm 4 làn xe).
 - + Bề rộng hè phố: $B_{hè} = 2 \times 6,0 = 12\text{m}$.
- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1 bằng bê tông nhựa rải nóng, có moduyn đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 130\text{ Mpa}$.
- Nền đường đắp cấp phối đồi, đá thải đầm chặt K95~K98.
- Hè phố: Lát gạch Terrazzo. Trên hè phố bố trí cây xanh, điện chiếu sáng, thoát nước mưa, thoát nước thải, bó vỉa, rãnh vỉa, đá xe lăn cho người tàn tật.
- Hạ tầng kỹ thuật: Xây dựng mới hệ thống hào kỹ thuật ngầm dưới hè phố băng đường để chờ đấu nối và ngầm hóa các đường dây, đường ống hạ tầng như: cấp điện, cấp nước sinh hoạt và cáp thông tin viễn thông, cáp truyền hình.
- Quy mô công trình: Vĩnh cửu.
- Tải trọng thiết kế công trình: HL93.
- Tải trọng thiết kế mặt đường: trục 10T.

2. Khối lượng bàn giao:

| TT | Hạng mục | Đơn vị | Khối lượng | |
|----------|---|--------|------------------------------|------------------------|
| | | | Theo thiết kế được phê duyệt | Theo thực tế thực hiện |
| I | Thoát nước mưa: | | | |
| 1 | Ống cống BTCT D600mm, loại không chịu lực | m | 215,00 | 214,800 |
| 2 | Ống cống BTCT D600mm, | m | 16,500 | 14,300 |



| | | | | |
|------------|--|-----|---------|---------|
| | loại chịu lực | | | |
| 3 | Ống công BTCT D800mm, loại chịu lực | m | 12,000 | 12,000 |
| 5 | Hố ga thoát nước mưa | Hố | 12 | 12 |
| 6 | Nắp gang hố ga | Cái | 12 | 12 |
| 7 | Tấm gang chắn rác | Cái | 12 | 12 |
| II | Thoát nước thải: | | | |
| 1 | Ống nhựa HDPE 2 vách loại A, đường kính ống D=300mm dày 19mm | m | 20,000 | 14,100 |
| 2 | Ống nhựa HDPE 2 vách loại A, đường kính ống D=300mm dày 14mm | m | 217,500 | 217,500 |
| 3 | Ống nhựa uPVC D110mm dày 5.0mm | m | 8,400 | 8,400 |
| 4 | Hố ga | Hố | 14 | 14 |
| III | Hộp kỹ thuật ngang đường: | | | |
| 1 | Chiều dài hộp kỹ thuật | m | 41,0 | 38,80 |
| 2 | Ống nhựa uPVC D110mm dày 4.2mm | m | 164,00 | 155,200 |
| 3 | Ống nhựa xoắn HDPE D105/80mm | m | 82,00 | 82,00 |
| 4 | Ống nhựa uPVC D200mm dày 9.6mm | m | 8,000 | 8,000 |
| 5 | Hố ga | Hố | 1 | 1 |
| 6 | Cung cấp, lắp đặt nắp gang | Cái | 1,000 | 1,000 |
| IV | Hộp kỹ thuật vỉa hè: | | | |
| 1 | Chiều dài hộp kỹ thuật | m | 266,000 | 266,000 |
| 2 | Ống nhựa uPVC D110mm dày 4.2mm | m | 904,000 | 904,000 |
| 3 | Ống nhựa xoắn HDPE D105/80mm | m | 452,000 | 452,000 |
| 4 | Hố ga | Hố | 2,000 | 2,000 |
| V | Vỉa hè | | | |
| 1 | Bó vỉa loại 1; L=0,9m | m | 216,13 | 216,13 |



| | | | | |
|------------|---|-----|----------|----------|
| 2 | Bó vỉa loại 2; L=0,9m (trên cửa nước) | m | 10,80 | 10,800 |
| 3 | Bó vỉa loại 3; L=0,3m | m | 53,86 | 53,86 |
| 4 | Rãnh vỉa loại 1; L=0,9m | m | 240,23 | 240,23 |
| 5 | Rãnh vỉa loại 2; L=0,3m | m | 53,86 | 53,86 |
| 6 | Đá xe lăn | Bộ | 8,00 | 8,00 |
| 7 | Ô trồng cây 1,8x1,8m | Ô | 26 | 26 |
| 8 | Vỉa hè lát gạch Terazzo | m2 | 1489,450 | 1464,407 |
| VI | Điện chiếu sáng: | | | |
| 1 | Cáp ngầm CXV/DSTA (3x16+1x10) mm2 | m | 303,400 | 303,400 |
| 2 | Dây tiếp địa liên hoàn M10 | m | 303,400 | 303,400 |
| 3 | Ống nhựa xoắn HDPE D50/65 | m | 285,400 | 285,400 |
| 4 | Dây lên đèn CVV (2x2.5)mm2 | m | 132,00 | 132,00 |
| 5 | Cột thép TC-10, dày 4mm, D78/184 + cần đèn đơn cao 1,0m, vươn 1,3m có cầu INOX D100 + Khung móng M24x300x300x1050 | Cột | 3,00 | 3,00 |
| 6 | Cột thép TC-10, dày 4mm, D78/184 + cần đèn đôi cao 1,0m, vươn 1,3m có cầu INOX D100 + Khung móng M24x300x300x1050 | Cột | 4,00 | 4,00 |
| 7 | Đèn Led công suất 120W | Bộ | 7,00 | 7,00 |
| VII | Đèn tín hiệu giao thông | | | |
| 1 | Trụ đèn THGT đa giác cao 4.4m | Cột | 4 | 4 |
| 2 | Trụ đa giác THGT cao 6.2m (dày 6mm) tay vươn 4.0m (dày 4mm) | Cột | 3 | 3 |
| 3 | Trụ đa giác THGT cao 6.2m (dày 6mm) tay vươn 7.0m (dày 6mm) | Cột | 2 | 2 |
| 4 | Trụ đèn THGT tròn cao 2.9m | Cột | 1 | 1 |

T
 J
 A
 N
 D
 S
 T
 R
 O
 T
 H

| | | | | |
|----|--|----|---------|---------|
| | (dày 3mm) | | | |
| 5 | Tủ điều khiển giao thông KT (0,8x0,5x1,3)m | Tủ | 1 | 1 |
| 6 | Đèn tín hiệu giao thông 3 màu 3xD300 | Bộ | 10 | 10 |
| 7 | Đèn tín hiệu giao thông mũi tên 3 màu 3xD300 | Bộ | 2 | 2 |
| 8 | Đèn tín hiệu giao thông đếm lùi D300 | Bộ | 5 | 5 |
| 9 | Đèn tín hiệu giao thông đếm lùi D400 | Bộ | 7 | 7 |
| 10 | Đèn tín hiệu người đi bộ D300 hai hình màu xanh - đỏ | Bộ | 10 | 10 |
| 11 | Đèn tín hiệu mũi tên xanh cho phép rẽ phải D300 | Bộ | 7 | 7 |
| 12 | Đèn giao thông chữ thập D300 | Bộ | 2 | 2 |
| 13 | Cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 2x10 mm ² | m | 57,500 | 57,500 |
| 14 | Dây lên đèn 4x1.5mm | m | 216,00 | 216,00 |
| 15 | Kéo rải dây tín hiệu 12x1.5mm | m | 475,400 | 475,400 |
| 16 | Dây tiếp địa M10 | m | 532,900 | 532,900 |
| 17 | Ống HPDE D65/50 bảo vệ dây dẫn | m | 413,900 | 413,900 |
| 18 | Ống HPDE D105/80 bảo vệ dây dẫn | m | 284,00 | 284,00 |
| | | | | |

HỮU
LỢI
NH
ÔNG

3. Giá trị công trình bàn giao:

- a. Giá trị dự toán gói thầu được duyệt : 5.926.459.000 đồng.
b. Giá trị xây lắp hạng mục bàn giao : 4.158.333.186 đồng.

IV. Kiến Nghị: Đèn Led chiếu sáng 120W bảo hành 5 năm kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng.

V.Kết luận:

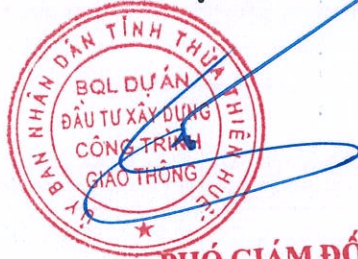
Chất lượng tổng thể hạng mục vỉa hè, thoát nước mưa, thoát nước thải, hào kỹ thuật, điện chiếu sáng, tín hiệu giao thông đạt chất lượng theo yêu cầu thiết kế, quy mô của dự án. Đưa hạng mục công trình vào khai thác, sử dụng.

Bảo hành công trình theo qui định hiện hành của nhà nước (Bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng).

Biên bản lập cùng ngày và được lập thành 05 bản.

**HỘI ĐỒNG THỐNG NHẤT KÝ TÊN
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG**

tho



Wan

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Duyên

**BÊN TIẾP NHẬN
UBND THÀNH PHỐ HUẾ**

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Tuấn Vĩnh

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thăng Long

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Quốc Khánh

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU THI CÔNG



Trần Ngọc Sự

Handwritten signatures and initials in blue ink.